

Số: /QĐ-CAT-PC08

Nghệ An, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Cảnh sát giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe mô tô cho tổng số: 251 thí sinh, hạng A1 (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 21/6/2026 tại Trường Cao đẳng Việt Anh, địa chỉ: phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An (có mã QR kèm theo).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Trung tá Hoàng Lê Anh, Chức vụ: Phó Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Vũ Minh Phương, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Nguyễn Trung Chính, Chức vụ: Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Việt Anh, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Đại úy Phạm Thành Luân, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên (có danh sách kèm theo).

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, Điều 2 chịu trách

nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc CAT | (*để báo cáo*);
- Cục C08 BCA
- Như Điều 4 (*để thực hiện*);
- Lưu: VT, PC08(Lực).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đại tá Nguyễn Đức Cường

DANH SÁCH SÁT HẠCH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-CAT-PC08 ngày /6/2026 của Công an tỉnh)

TT	CẤP BẬC, HỌ TÊN	NHIỆM VỤ
1	Trung tá Vũ Minh Phương	Sát hạch viên
2	Trung tá Đặng Trọng Quang	Sát hạch viên
3	Trung tá Bùi Thanh Sơn	Sát hạch viên
4	Trung tá Nguyễn Quốc Phúc	Sát hạch viên

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 3361/QĐ-CAT-PC08 ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	NGUYỄN THỊ HOÀI ANH	05/07/1995	*****42	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
2	NGÔ VĂN ANH	11/08/2001	*****55	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
3	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	29/01/2007	*****39	Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	x		
4	CHU VĂN ANH	19/12/2003	*****80	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
5	TRẦN NHẬT ANH	21/01/2008	*****96	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
6	NGUYỄN THỊ ÁNH	24/07/1997	*****83	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
7	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	17/07/2007	*****90	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
8	TRẦN THỊ NGUYỆT ÁNH	24/11/2007	*****65	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
9	NGUYỄN NGỌC ÁNH	03/01/2008	*****95	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
10	NGUYỄN THỊ AN BÌNH	07/04/2007	*****65	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
11	TẠ THỊ BÌNH	10/03/1995	*****40	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
12	VÀ Y CA	10/07/2002	*****18	Xã Mường Lống, Tỉnh Nghệ An	x		
13	HOÀNG NGỌC CẢNH	06/03/1970	*****02	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		
14	LÊ VĂN CAO	07/07/2001	*****62	Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		
15	HỒ BÁ CÒ	20/10/2000	*****87	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
16	XÔNG Y CÒ	13/04/2008	*****86	Xã Na Ngoi, Tỉnh Nghệ An	x		
17	LÀU BÁ CÒ	12/05/2006	*****18	Xã Nậm Cắn, Tỉnh Nghệ An	x		
18	XÔNG Y CỎ	28/03/1992	*****44	Xã Na Loi, Tỉnh Nghệ An	x		
19	NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	22/05/2005	*****88	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
20	LÊ VĂN CƯỜNG	01/09/1992	*****05	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	B	
21	HOÀNG THỊ KIM CHI	09/06/2008	*****80	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
22	NGUYỄN THỊ CHIÊN	18/02/1977	*****06	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
23	NGUYỄN VĂN CHIẾN	02/10/2004	*****87	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
24	HOÀNG THỊ BẢO CHINH	27/04/2006	*****48	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
25	VÀ BÁ CHÙA	09/09/1989	*****34	Xã Mường Lống, Tỉnh Nghệ An	x		
26	THỊ CHÚC	01/01/1992	*****19	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
27	ĐOÀN VĂN DẦN	06/02/1999	*****56	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
28	HỒ Y DẾNH	17/04/2008	*****66	Xã Nậm Cắn, Tỉnh Nghệ An	x		
29	LÀU BÁ DO	17/05/2001	*****04	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
30	GIÀ Y DỠ	15/11/1996	*****06	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
31	HỒ Y DỠ	02/05/1995	*****23	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
32	NGUYỄN THỊ DUNG	02/07/1988	*****23	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
33	VĂN THỊ DUNG	25/06/2007	*****99	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		
34	LÊ THỊ DUNG	16/12/1985	*****21	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
35	ĐINH BẠT DŨNG	08/03/1978	*****54	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	B11	
36	ĐẶNG VĂN DŨNG	05/10/2002	*****58	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
37	NGUYỄN TRỌNG DŨNG	27/04/1996	*****75	Xã Các Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
38	NGUYỄN CẢNH DŨNG	15/07/1985	*****97	Xã Nghĩa Hành, Tỉnh Nghệ An	x	D	
39	TRẦN VĂN DUY	19/09/1989	*****81	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	B	
40	TRẦN VĂN DUY	09/09/1994	*****32	Xã Anh Sơn Đông, Tỉnh Nghệ An	x	CE	
41	HOÀNG THÙY DƯƠNG	06/11/1987	*****68	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	B	
42	TẠ VĂN ĐẠI	15/05/2000	*****48	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
43	NGUYỄN HẢI ĐẠT	25/12/2007	*****46	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		
44	BẠCH QUANG ĐIẾP	17/01/2002	*****22	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	B	
45	HÀ THỊ ĐOÀN	10/05/2001	*****08	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
46	THÒ Y ĐƠ	06/06/2000	*****38	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
47	LỠ Y ĐƠ	09/03/2002	*****72	Xã Nậm Cắn, Tỉnh Nghệ An	x		
48	VÕ QUANG ĐỨC	08/02/1999	*****73	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		
49	NGUYỄN ĐÌNH ĐỨC	01/04/1991	*****92	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
50	CỦ Y GÙA	01/09/2004	*****79	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
51	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	16/12/2007	*****00	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
52	NGUYỄN LAM GIANG	08/04/2007	*****79	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x	B	
53	NGUYỄN XUÂN HÀ	22/06/1984	*****80	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	C	
54	NGUYỄN THỊ NGÂN HÀ	15/04/1998	*****17	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
55	TRẦN THỊ HÀ	16/05/1994	*****61	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
56	NGUYỄN VĂN HẢI	23/03/1999	*****32	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
57	PHAN THỊ THANH HẢI	12/07/1994	*****67	Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
58	THÁI THỊ HẬU	29/07/2005	*****06	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
59	TRẦN VĂN HIỀN	30/08/2005	*****0	Xã Nhữ Khê, Tỉnh Tuyên Quang	x		
60	NGUYỄN VĂN HIỀN	20/09/1987	*****19	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
61	NGUYỄN THỊ HIỆP	10/08/1983	*****62	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
62	NGUYỄN THỊ HIẾU	06/08/1978	*****96	Xã Hương Khê, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
63	LÊ XUÂN HIẾU	16/06/1998	*****76	Xã Thọ Ngọc, Tỉnh Thanh Hóa	x		
64	TRẦN ĐỨC HIẾU	03/10/2004	*****87	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		
65	THÁI THỊ HOA	05/10/1991	*****30	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
66	TRẦN THỊ HOA	27/08/1994	*****82	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
67	TRẦN THỊ HOA	02/11/1991	*****26	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
68	NGUYỄN VĂN HÒA	30/04/1987	*****94	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x	FC	
69	HOÀNG THỊ HOÀI	26/12/1980	*****00	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
70	NGUYỄN THỊ HOÀI	20/08/1985	*****00	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
71	HÀ VĂN HOÀI	12/05/1984	*****85	Xã Nghĩa Hành, Tỉnh Nghệ An	x		
72	NGUYỄN TRỌNG HOÀN	20/10/1976	*****03	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
73	NGUYỄN THỊ HOÀN	07/09/1989	*****74	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
74	NGUYỄN XUÂN HOÀNG	06/11/1990	*****51	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	C	
75	TRẦN VĂN HOÀNG	17/10/1994	*****69	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
76	NGUYỄN VĂN HOẠT	22/02/1998	*****07	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
77	PHÙNG THỊ HỒNG	14/03/1987	*****99	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
78	NGUYỄN THỊ HỒNG	01/02/1976	*****09	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
79	HOÀNG THỊ HỒNG	11/06/1999	*****62	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		
80	PHAN VĂN HUẾ	15/07/1996	*****85	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	B	
81	TRẦN ANH HUY	24/04/2008	*****82	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
82	CHU MINH HUY	21/05/2007	*****85	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	B	
83	PHAN THỊ HUYỀN	24/10/1984	*****34	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
84	HOÀNG KHÁNH HUYỀN	22/10/2007	*****53	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
85	NGUYỄN THỊ HUYỀN	19/08/2005	*****11	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
86	TRẦN VIỆT HÙNG	05/01/2004	*****34	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
87	NGUYỄN VĂN HÙNG	10/12/1976	*****16	Xã Tiên Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
88	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	29/09/1999	*****96	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x	B11	
89	NGÔ THỊ HƯƠNG	14/08/2004	*****81	Xã Nghĩa Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
90	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	08/10/1993	*****54	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
91	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	01/09/1982	*****22	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
92	HỒ XUÂN HƯƠNG	10/09/1975	*****37	Xã Tiên Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
93	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	08/11/1985	*****23	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
94	VÀ Y KIA	29/05/2008	*****63	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
95	NGUYỄN VĂN KIÊN	07/04/2005	*****90	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
96	NGUYỄN NGỌC KÝ	04/01/2006	*****70	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
97	LỖ BÁ KHÁNH	01/07/2007	*****66	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
98	PHẠM VĂN KHIÊM	10/11/2007	*****26	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		
99	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	10/04/1974	*****41	Xã Thiên Cảm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
100	NGUYỄN ĐĂNG KHÔI	29/01/2008	*****03	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
101	NGUYỄN ĐÌNH KHÔI	01/08/1992	*****02	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
102	NGUYỄN VĂN LẠC	10/11/1964	*****69	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
103	LÀU Y LẠI	03/05/2008	*****50	Xã Mường Lống, Tỉnh Nghệ An	x		
104	HOÀNG NGỌC LÂM	16/01/2004	*****14	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x	B11	
105	MÙA Y LÊ	03/01/2002	*****01	Xã Mường Xén, Tỉnh Nghệ An	x		
106	ĐÀO THỊ LÊ	22/09/2004	*****23	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
107	XÔNG Y LÌA	16/02/2001	*****88	Xã Na Ngoi, Tỉnh Nghệ An	x		
108	TRẦN LY LỊCH	22/10/1995	*****41	Xã Cổ Đàm, Tỉnh Hà Tĩnh	x	B	
109	VI THỊ LIÊN	08/06/1983	*****44	Xã Vinh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		
110	LÔ THỊ LIÊN	04/07/1998	*****32	Xã Hữu Kiệt, Tỉnh Nghệ An	x		
111	NGUYỄN THỊ LINH	15/01/2004	*****61	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
112	HÀ THỊ LINH	10/08/2002	*****83	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
113	TRƯƠNG THỊ LINH	25/10/2007	*****72	Xã Tiên Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
114	NGUYỄN THỊ LINH	15/06/1999	*****25	Xã Hạnh Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		
115	HÀ THỊ MỸ LINH	20/08/1998	*****33	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
116	TRẦN XUÂN LINH	26/09/1994	*****08	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
117	NGUYỄN CẢNH LINH	16/11/2005	*****48	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
118	ĐẶNG THỊ LINH	17/02/2006	*****62	Xã Thân Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
119	NGUYỄN NAM LONG	20/10/1982	*****90	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x	B2	
120	LÊ THỊ CẨM LỘC	24/01/2006	*****51	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
121	NGUYỄN BẢO LỘC	22/06/2005	*****30	Xã Vũ Quang, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
122	LÀU BÁ LỒNG	10/10/1997	*****11	Xã Na Loi, Tỉnh Nghệ An	x		
123	TRẦN VĂN LƯƠNG	05/09/2004	*****55	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
124	PHAN ĐĂNG LƯU	12/07/1967	*****82	Xã Hồng Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
125	DƯƠNG THỊ LY	28/10/1977	*****22	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
126	HỒ Y LÝ	02/02/2005	*****94	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
127	TRẦN THỊ LÝ	14/07/2002	*****00	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
128	ĐẬU THỊ LÝ	20/02/2000	*****55	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
129	NGUYỄN HỮU MẠNH	20/10/2002	*****56	Phường Hà Huy Tập, Tỉnh Hà Tĩnh	x	B	
130	NGUYỄN THANH DUY MẠNH	22/07/2006	*****40	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
131	NGUYỄN THỊ MẶN	14/12/1985	*****53	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
132	PHAN THỊ MẶN	15/05/2008	*****57	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		
133	CAO ĐĂNG MINH	15/05/1960	*****13	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
134	NGUYỄN THỊ MINH	20/11/1992	*****40	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
135	NGUYỄN ĐÌNH MINH	02/05/2008	*****81	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
136	HÀ TRÀ MY	08/05/2007	*****78	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
137	VÕ THỊ TRÀ MY	31/01/2008	*****32	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
138	NGUYỄN THỊ MỸ	20/10/1986	*****69	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
139	LÀU Y NÀ	08/05/2008	*****19	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
140	HÀ HOÀNG HẢI NAM	26/08/2007	*****7	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
141	NGUYỄN THANH NAM	05/11/1991	*****38	Xã Nghĩa Hành, Tỉnh Nghệ An	x	B	
142	LIỀNG HÓT K' NÊU	02/02/1998	*****72	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
143	NGUYỄN THỊ NGA	15/06/1981	*****64	Xã Vinh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		
144	VI THỊ NGA	27/02/2007	*****62	Xã Tri Lễ, Tỉnh Nghệ An	x		
145	PHAN THỊ NGÀ	25/02/2000	*****22	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
146	TRẦN THỊ NGHỆ	24/03/1982	*****03	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
147	VI VĂN NGỌ	18/11/1990	*****80	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
148	ĐẬU XUÂN NGỌC	30/09/2007	*****03	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
149	NGUYỄN THỊ KHÁNH NGỌC	17/11/2005	*****09	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		
150	VÕ THỊ NGỌC	06/01/1983	*****28	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
151	HOÀNG CAO TRUNG NGUYỄN	23/05/2007	*****14	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
152	VI THỊ NGUYỆT	02/04/1996	*****11	Xã Phạm Ngũ Lão, Tỉnh Hưng Yên	x		
153	ĐẶNG THỊ NGUYỆT	05/08/1998	*****00	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
154	NGUYỄN THỊ NHI	05/10/1984	*****90	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		
155	HOÀNG NGUYỄN YẾN NHI	26/08/2007	*****19	Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		
156	VÀ BÁ NHÀ	03/02/1998	*****04	Xã Mường Lống, Tỉnh Nghệ An	x		
157	NGUYỄN VĂN NHIÊN	13/08/1968	*****78	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
158	NGUYỄN LÊ QUỲNH NHƯ	06/03/2008	*****31	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
159	LƯU THỊ OANH	20/11/2001	*****47	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
160	HÀ THỊ KIM OANH	10/10/1999	*****95	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
161	VÀ Y ÒNG	15/10/2006	*****19	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
162	LỠ BÁ PÓ	02/05/1981	*****92	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
163	LÊ ANH PHẢI	26/06/2004	*****04	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
164	TRẦN NHẬT PHI	04/04/2008	*****09	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
165	NGUYỄN THỊ PHÚ	16/04/1991	*****41	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
166	GIÀ Y PHUA	25/05/2000	*****29	Xã Na Loi, Tỉnh Nghệ An	x		
167	HOÀNG HỒNG PHÚC	07/03/2004	*****01	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
168	TRẦN VĂN PHỤNG	26/07/1998	*****19	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
169	MAI THỊ PHƯƠNG	18/03/1993	*****70	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
170	TẠ THỊ PHƯƠNG	10/03/1995	*****24	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
171	NGUYỄN MAI PHƯƠNG	01/10/2007	*****14	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
172	TRẦN THỊ MINH PHƯƠNG	24/10/2005	*****99	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
173	PHAN THỊ PHƯƠNG	05/08/2007	*****72	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
174	HỒ THỊ PHƯƠNG	01/07/1983	*****54	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
175	VI VĂN PHƯƠNG	16/04/1996	*****25	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
176	PHẠM VĂN QUANG	20/06/1982	*****94	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
177	ĐẶNG VIỆT QUANG	06/05/2007	*****20	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		
178	HOÀNG MINH QUÂN	19/05/2000	*****43	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
179	NGUYỄN VĂN QUỐC	08/04/1996	*****27	Xã Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
180	NGUYỄN TRỌNG QUỐC	25/05/2003	*****18	Xã Vũ Quang, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
181	NGUYỄN HỮU QUÝ	23/11/2007	*****38	Xã Tam Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
182	NÔNG THỊ QUÝ	26/08/2006	*****36	Xã Công Sơn, Tỉnh Lạng Sơn	x		
183	HOÀNG THỊ QUYÊN	22/05/1975	*****35	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
184	VÕ THỊ QUYÊN	25/03/1990	*****25	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
185	NGUYỄN ĐỨC QUYÊN	05/09/2005	*****37	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
186	TRẦN VĂN QUỲNH	20/05/2001	*****13	Xã Hương Phố, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
187	HOÀNG THỊ NHƯ QUỲNH	19/09/1998	*****58	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
188	VÀ BÁ RÀ	12/11/1991	*****88	Xã Mường Lống, Tỉnh Nghệ An	x		
189	VÀ Y RÌA	17/01/2008	*****23	Xã Mường Lống, Tỉnh Nghệ An	x		
190	VỪ Y RÌA	21/04/2008	*****78	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
191	GIÀ Y RỒNG	12/02/2008	*****61	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
192	LÝ BÁ RỒNG	29/07/2007	*****35	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
193	ĐẶNG XUÂN SAN	20/03/2007	*****37	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
194	ĐẶNG XUÂN SANG	20/02/2007	*****45	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
195	LÊ CÔNG SÁNG	25/12/2006	*****15	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
196	NGUYỄN HOÀNG THANH SONG	26/07/2007	*****11	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
197	MÙA Y SỪA	20/10/2000	*****11	Xã Mường Xén, Tỉnh Nghệ An	x		
198	NGUYỄN THỊ SƯƠNG	20/10/2000	*****56	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
199	CỤT THỊ TAN	27/03/2007	*****36	Xã Bắc Lý, Tỉnh Nghệ An	x		
200	PHẠM THỊ MINH TÂM	10/07/1976	*****04	Xã Nghĩa Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
201	HOÀNG NGHĨA TÂM	10/07/1994	*****16	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
202	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	19/12/2002	*****83	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
203	TRẦN ĐÌNH TIẾN	02/01/2008	*****09	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		
204	TRẦN NAM TIỆP	10/12/2006	*****41	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
205	VÀ Y TÔNG	09/11/1996	*****71	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
206	PHAN TRỌNG TÚ	28/09/2006	*****87	Xã Mai Phụ, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
207	TRẦN VĂN TUẤN	27/09/1994	*****63	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
208	SÂM VĂN TUẤN	27/01/1989	*****52	Xã Châu Tiến, Tỉnh Nghệ An	x		
209	TRẦN THỊ TUYẾT	25/04/1974	*****98	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
210	XEO THỊ TUYẾT	04/02/1999	*****88	Xã Bắc Lý, Tỉnh Nghệ An	x		
211	NGUYỄN BÁ TƯ	10/06/1964	*****73	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
212	MONG VĂN TUỖ	10/12/1993	*****06	Xã Tiên Phong, Tỉnh Nghệ An	x		
213	NGUYỄN NHẬT THÁI	16/01/1992	*****43	Xã Nghĩa Hành, Tỉnh Nghệ An	x	C	
214	VÕ VĂN THÁI	02/01/2001	*****47	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
215	HOÀNG THỊ PHƯƠNG THANH	13/07/1986	*****18	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
216	HOÀNG THỊ THAO	02/06/1977	*****69	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		
217	NGÔ THỊ BÍCH THẢO	12/10/2007	*****51	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
218	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	27/03/2002	*****69	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
219	VÕ THỊ PHƯƠNG THẢO	09/07/2004	*****33	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
220	NGUYỄN THỊ THẢO	22/01/1995	*****13	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
221	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	24/06/2005	*****57	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
222	NGUYỄN THỊ KIM THẨM	29/07/2007	*****08	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
223	CAO VĂN THẮNG	24/02/1992	*****24	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
224	HỒ XUÂN THÔNG	26/03/2006	*****96	Xã Vinh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		
225	NGUYỄN THỊ THƠ	10/05/1972	*****55	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
226	NGUYỄN THỊ THU	06/06/1981	*****45	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
227	CHÍCH VĂN THUẬT	15/05/2006	*****03	Xã Hữu Kiệm, Tỉnh Nghệ An	x		
228	HÀ VĂN THỦY	15/05/1996	*****97	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
229	NGUYỄN THỊ THÙY	20/07/1993	*****02	Xã Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
230	VĂN THỊ THÙY	25/06/2007	*****56	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		
231	TÔ THỊ THANH THỦY	06/10/1993	*****38	Xã Hương Khê, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
232	NGUYỄN THỊ THU THỦY	25/08/2007	*****72	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
233	NGUYỄN THỊ THÚY	30/07/1980	*****65	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
234	PHẠM THỊ THƯ	20/10/1990	*****43	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		
235	NGUYỄN THỊ TRÀ	12/12/2002	*****37	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
236	NGUYỄN THỊ HÀ TRANG	22/03/1994	*****45	Phường Hội Phú, Tỉnh Gia Lai	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
237	ĐẶNG THỊ THÙY TRÂM	02/01/2007	*****03	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
238	NGUYỄN THỊ TRÂM	20/08/1982	*****31	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
239	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRINH	25/05/2008	*****49	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
240	NGUYỄN HỮU TRƯỜNG	12/09/1991	*****54	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
241	PHẠM XUÂN TRƯỜNG	08/11/2007	*****02	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
242	CỰ BÁ VÀ	15/05/1988	*****57	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
243	NGUYỄN THẾ VINH	10/05/2008	*****66	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
244	NGUYỄN NGỌC VINH	13/10/1959	*****06	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
245	LÊ NGỌC VŨ	26/06/2007	*****05	Xã Mai Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
246	NGUYỄN THỊ HÀ VY	14/02/2005	*****09	Xã Tân An, Tỉnh Nghệ An	x		
247	CỰ Y XÌ	21/03/2008	*****43	Xã Mường Lống, Tỉnh Nghệ An	x		
248	XEO THỊ XIÊNG	13/04/1997	*****72	Xã Bắc Lý, Tỉnh Nghệ An	x		
249	VÀ BÁ XÔNG	19/07/1987	*****26	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
250	NGUYỄN THỊ YẾN	26/03/2008	*****85	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
251	NGUYỄN THỊ YẾN	26/09/2000	*****44	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

Số: /QĐ-CAT-PC08

Nghệ An, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỶ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Cảnh sát giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe mô tô cho tổng số: 443 thí sinh, hạng A1 (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 21/6/2026 tại Trung tâm Đào tạo lái xe cơ giới đường bộ Sông Biển, địa chỉ: số 26 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An (có mã QR kèm theo).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Bùi Thái Cường, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Lý Ngọc Hùng, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Đào tạo lái xe cơ giới đường bộ Sông Biển, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Đại úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên (có danh sách kèm theo).

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc | (để báo cáo)
- Cục C08 BCA
- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC08(Lực).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đại tá Nguyễn Đức Cường

DANH SÁCH SÁT HẠCH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số: /CAT-PC08 ngày /6/2026 của Công an tỉnh)

TT	CẤP BẬC, HỌ TÊN	NHIỆM VỤ
1	Trung tá Bùi Thái Cường	Sát hạch viên
2	Trung tá Lê Văn Hùng	Sát hạch viên
3	Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú	Sát hạch viên
4	Đại úy Nguyễn Tuấn Anh	Sát hạch viên

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 3362/QĐ-CAT-PC08 ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	PHAN HỮU AN	11/02/2003	*****35	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
2	CAO VĂN AN	27/07/2001	*****14	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		
3	HOÀNG THÚY AN	21/01/2008	*****72	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
4	ĐẶNG THÙY ANH	07/05/2007	*****59	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
5	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	23/05/2008	*****85	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
6	ĐINH THỊ HẢI ANH	16/04/2008	*****54	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
7	NGUYỄN THỂ ANH	02/06/2008	*****17	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
8	TRẦN THỂ ANH	02/08/2005	*****62	Xã Châu Tiến, Tỉnh Nghệ An	x		
9	NGUYỄN THỊ LAN ANH	20/05/2008	*****86	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
10	NGUYỄN TRỌNG HOÀNG ANH	13/05/2008	*****68	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
11	BÙI XUÂN TUẤN ANH	09/10/2006	*****31	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
12	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	14/09/2007	*****68	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
13	PHẠM XUÂN ANH	17/10/2007	*****05	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
14	ĐẶNG THỊ LAN ANH	18/06/2007	*****92	Xã Annh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
15	TRẦN THỊ PHƯƠNG ANH	05/05/2007	*****57	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
16	NGUYỄN THỊ CHÂU ANH	15/10/2006	*****76	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
17	NGUYỄN THỊ LAN ANH	23/06/1998	*****89	Xã Sơn Kim 1, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
18	NGUYỄN NAM ANH	09/12/2005	*****30	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
19	BÙI ĐỨC ANH	29/05/2005	*****99	Phường Quyết Thắng, Tỉnh Thái Nguyên	x		
20	NGUYỄN CẢNH ANH	12/02/2008	*****87	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x		
21	NGUYỄN DUY ANH	09/06/2007	*****02	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
22	NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH	23/03/2008	*****85	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
23	NGUYỄN HỮU HOÀNG ANH	10/01/2008	*****32	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
24	ĐINH NGUYỄN MAI ANH	16/02/2008	*****03	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
25	NGUYỄN THỊ THÙY ANH	12/03/2008	*****93	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
26	ĐẶNG TÚ ANH	26/04/2008	*****17	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
27	PHÙNG THỊ VÂN ANH	25/02/2008	*****85	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
28	ĐẶNG THỊ VÂN ANH	24/02/2008	*****44	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
29	ĐẶNG BÁ MINH ANH	15/01/2008	*****12	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
30	ĐẬU NGUYỄN NGỌC ANH	27/04/2008	*****18	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
31	LÊ VIỆT ANH	02/03/2008	*****37	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
32	HOÀNG THỊ LAN ANH	03/01/2008	*****54	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
33	ĐẬU THỊ NGỌC ÁNH	28/05/2006	*****09	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
34	VI ĐỨC ÁNH	25/09/2007	*****17	Xã Quế Phong, Tỉnh Nghệ An	x		
35	PHAN VĂN BẢO	22/05/2008	*****51	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
36	HOÀNG QUỐC BẢO	24/03/2008	*****05	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
37	VÕ ĐÌNH BẢO	01/05/2008	*****88	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
38	HOÀNG SỸ BẰNG	12/10/1980	*****56	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
39	NGUYỄN HỮU BẰNG	12/04/2003	*****43	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
40	HÀ VĂN BÌNH	02/01/2008	*****36	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
41	HOÀNG NGHĨA BÌNH	02/01/2008	*****36	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
42	NGUYỄN TRỌNG HƯNG BÌNH	19/02/2007	*****74	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
43	HÀ VI CẨM	27/04/2007	*****81	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
44	NGUYỄN NHẬT CƯỜNG	28/05/2007	*****19	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
45	NGUYỄN THẾ CƯỜNG	15/10/2004	*****03	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
46	NGUYỄN BẢO CHÂN	16/03/2008	*****57	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
47	HOÀNG KIM BẢO CHÂU	08/04/2008	*****28	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
48	TRẦN THỊ BẢO CHÂU	02/04/2008	*****94	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
49	HÀ QUỲNH CHI	04/04/2008	*****57	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
50	TRẦN THỊ CHIÊN	10/09/1968	*****53	Xã Sơn Kim 1, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
51	TRẦN THỊ CHIẾN	02/12/1996	*****16	Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
52	ĐINH THỊ MỸ DIÊN	03/05/2008	*****57	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
53	HỒ THỊ DỊU	07/07/2006	*****40	Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An	x		
54	NGUYỄN HỒ ĐỨC DUẤN	06/02/2008	*****18	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
55	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	10/11/2007	*****14	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
56	NGUYỄN THỊ HẠNH DUNG	30/01/2008	*****29	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
57	TRẦN KIM DUNG	27/05/2008	*****24	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
58	LÊ THỊ DUNG	17/01/1978	*****08	Xã Mai Phụ, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
59	NGUYỄN THỊ DUNG	10/09/1973	*****57	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
60	HOÀNG THỊ KIM DUNG	20/10/1997	*****48	Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
61	NGUYỄN VĂN DŨNG	16/08/1982	*****25	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
62	NGUYỄN TRƯỜNG DŨNG	04/05/2008	*****27	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
63	NGUYỄN MẠNH DŨNG	05/02/2008	*****96	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
64	LÊ QUANG DŨNG	19/06/2007	*****04	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
65	LŨ TIẾN DŨNG	31/01/2008	*****26	Xã Nghĩa Đàn, Tỉnh Nghệ An	x		
66	LÊ TIẾN DŨNG	14/02/2008	*****92	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
67	NGUYỄN ĐÌNH DUY	19/03/2008	*****13	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
68	HOÀNG VĂN DUY	03/05/2008	*****05	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
69	NGUYỄN TRẦN ANH DUY	07/04/2008	*****78	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
70	LÊ THỊ DUYÊN	09/05/2008	*****70	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
71	NGUYỄN TÙNG DƯƠNG	04/04/2007	*****84	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
72	BỆN VĂN ĐÀI	18/01/1985	*****15	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		
73	NGUYỄN VĂN ĐẠI	26/07/1979	*****14	Xã Đức Quang, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
74	NGUYỄN HỮU ĐẠT	25/02/2008	*****62	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
75	CAO ĐĂNG THÀNH ĐẠT	06/02/2008	*****52	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
76	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	05/05/2008	*****17	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
77	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	29/05/2008	*****38	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
78	NGUYỄN THẾ HẢI ĐĂNG	29/12/2007	*****73	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
79	PHAN NGUYỄN HẢI ĐĂNG	06/02/2008	*****06	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
80	NGUYỄN ĐÌNH BẠCH ĐĂNG	06/05/2006	*****06	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
81	NGUYỄN HỮU ĐIẾP	12/02/2007	*****47	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
82	VI VĂN ĐÌNH	05/05/1997	*****55	Xã Quỳnh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	C	
83	NGUYỄN TRỌNG ĐỊNH	01/05/1988	*****61	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x	B	
84	ĐẶNG THÀNH ĐOÀN	10/03/2005	*****88	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
85	HOÀNG TRƯỜNG ĐÔNG	18/01/2008	*****13	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
86	HỒ TRUNG ĐỨC	20/02/2006	*****98	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
87	NGÔ SỸ ĐỨC	15/04/1977	*****60	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x	C	
88	NGUYỄN VIỆT ĐỨC	27/02/2008	*****31	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
89	TRỊNH MINH ĐỨC	25/12/2000	*****60	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
90	VŨ ANH ĐỨC	31/05/2006	*****91	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
91	PHAN THỊ GĂM	30/04/1975	*****70	Xã Thuận Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
92	VÕ THỊ HỒNG GIANG	13/04/2008	*****38	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
93	LÊ THỊ GIANG	07/05/2008	*****63	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
94	NGUYỄN THỊ GIANG	01/05/2008	*****55	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
95	NGÔ VĂN GIÁP	11/01/2008	*****24	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
96	NGUYỄN THỊ THÚY HÀ	19/01/2001	*****49	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
97	PHẠM NGỌC HÀ	10/09/2007	*****07	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
98	NGUYỄN THỊ HÀ	11/11/1986	*****76	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		
99	TRẦN THỊ HÀ	06/05/1999	*****09	Xã Cát Ngạn, Tỉnh Nghệ An	x		
100	TRẦN MINH HẢI	30/05/2008	*****53	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
101	LƯU THỊ HẢI	01/01/1960	*****80	Xã Đức Minh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
102	NGUYỄN HUY HOÀNG HẢI	21/03/2008	*****30	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
103	NGUYỄN THỊ HẠNH	12/10/1979	*****61	Xã Mai Phụ, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
104	NGUYỄN THỊ HẠNH	20/12/1999	*****50	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
105	LÊ THỊ MỸ HẠNH	08/10/1979	*****69	Xã Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
106	NGUYỄN VĂN HẢO	10/10/1969	*****79	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
107	NGUYỄN THỊ HẰNG	02/07/1994	*****52	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x	B	
108	TRẦN THỊ HẰNG	02/07/1994	*****31	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
109	PHAN BÍCH HẰNG	06/03/2008	*****77	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
110	CAO THỊ HIỀN	10/12/1971	*****34	Xã Gia Hanh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
111	TRẦN THỊ HIỀN	10/07/1990	*****38	Xã Sơn Kim 1, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
112	LÊ MINH HIỀN	12/05/2008	*****99	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
113	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	27/03/1974	*****54	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
114	LÊ THỊ THU HIỀN	11/12/2005	*****66	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
115	TRẦN THỊ HIỀN	20/10/1981	*****30	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
116	PHAN THỊ HIỀN	20/11/1973	*****66	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
117	VÕ THỊ HIỀN	12/06/1984	*****32	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
118	NGUYỄN THỊ HIỀN	01/04/1999	*****58	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
119	NGUYỄN ĐÌNH HIỀN	20/12/1971	*****87	Xã Lộc Hà, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
120	LƯƠNG THỊ THU HIỀN	09/02/2008	*****91	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
121	TRẦN THỊ THU HIỀN	16/02/2008	*****31	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
122	CAO MINH HIỆP	15/05/1964	*****62	Xã Sơn Kim 1, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
123	LÊ QUANG HIẾU	11/02/2008	*****36	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
124	HOÀNG MINH HIẾU	20/02/2008	*****09	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
125	LÊ NHƯ HIẾU	25/04/2008	*****45	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
126	NGUYỄN THỊ HOA	19/05/1972	*****70	Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
127	NGUYỄN THỊ HOA	08/11/1993	*****38	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
128	LÊ THỊ HOA	14/07/1973	*****76	Xã Sơn Tây, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
129	NGUYỄN THỊ HÒA	10/05/1975	*****81	Xã Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
130	NGUYỄN PHÙNG HÒA	07/08/2000	*****23	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		
131	NGUYỄN THỊ HÓA	10/10/1984	*****69	Xã Thuận Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
132	TRẦN THỊ HOÀI	09/04/1988	*****36	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
133	LÊ THỊ HOÀN	10/09/1978	*****04	Xã Ia Nan, Tỉnh Gia Lai	x		
134	VÕ HẢI HOÀN	09/05/2008	*****20	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
135	TRỊNH THANH HOÀN	07/04/2008	*****06	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
136	TRẦN VĂN HOÀNG	10/11/1983	*****94	Xã Lộc Hà, Tỉnh Hà Tĩnh	x	C	
137	NGUYỄN HỮU HOÀNG	01/01/2008	*****22	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
138	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	08/04/2008	*****14	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
139	NGUYỄN THỊ HỒNG	05/12/1981	*****32	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
140	NGUYỄN THỊ LAM HỒNG	22/03/2008	*****78	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
141	NGUYỄN THỊ HỒNG	05/03/2005	*****88	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
142	TRẦN ĐÌNH HUỆ	30/06/1991	*****70	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
143	NGUYỄN THỊ HUỆ	16/09/1989	*****96	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
144	CAO TÁT HÙNG	27/01/2006	*****87	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
145	LÊ ĐÌNH HÙNG	20/05/2008	*****33	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
146	NGUYỄN DUY HÙNG	22/12/1995	*****38	Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An	x		
147	NGUYỄN HỮU HÙNG	17/07/1967	*****80	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
148	TRẦN KHẮC HÙNG	20/05/1970	*****00	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
149	TRẦN VĂN HÙNG	18/03/1981	*****60	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
150	HOÀNG MINH HÙNG	29/03/2007	*****72	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
151	NGUYỄN PHÚC HÙNG	22/08/1994	*****55	Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		
152	NGUYỄN MẠNH HÙNG	15/01/2008	*****00	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
153	TRẦN THÁI HUY	04/02/2007	*****49	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
154	NGUYỄN TẮT HUY	02/01/1974	*****10	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x		
155	DƯƠNG TRÍ HUY	01/06/2007	*****65	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
156	NGUYỄN ĐÌNH HUY	17/10/2005	*****30	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
157	CAO THỊ HUY	10/11/1974	*****40	Xã Sơn Kim 1, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
158	PHAN THANH HUY	06/07/2007	*****06	Xã Quang Lịch, Tỉnh Hưng Yên	x		
159	NGUYỄN ĐÌNH HUY	15/09/2005	*****44	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
160	TRỊNH HẢI HUY	21/10/2005	*****33	Xã Sơn Kim 1, Tỉnh Hà Tĩnh	x	B	
161	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	09/09/2006	*****83	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
162	BÙI THỊ HUYỀN	03/02/2006	*****17	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x		
163	TRẦN THỊ HUYỀN	10/10/1968	*****08	Xã Cát Ngạn, Tỉnh Nghệ An	x		
164	LÊ THỊ KHÁNH HUYỀN	18/06/1997	*****70	Xã Đức Quang, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
165	ĐOÀN NGỌC HUYỀN	13/12/2007	*****47	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
166	LÊ THỊ NGỌC HUYỀN	23/03/2007	*****45	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
167	NGUYỄN THANH HUYỀN	10/12/2007	*****31	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
168	LÊ THỊ THANH HUYỀN	11/04/2008	*****83	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
169	HỒ NGỌC QUANG HÙNG	10/05/2008	*****27	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
170	LÊ NGUYỄN HÙNG	16/11/2004	*****50	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
171	NGUYỄN THẾ HÙNG	19/07/1989	*****39	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
172	TRẦN VĂN HÙNG	20/08/1982	*****28	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x	B	
173	ĐẬU QUỐC HÙNG	18/07/2007	*****18	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
174	VÕ THỊ XUÂN HƯƠNG	27/12/2000	*****92	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
175	TRẦN THỊ HƯƠNG	11/12/1973	*****14	Xã Lộc Hà, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
176	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	03/06/1970	*****30	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
177	HOÀNG THỊ HƯỜNG	01/06/2008	*****23	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
178	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	04/06/1977	*****40	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
179	ĐẶNG HỮU KIÊN	12/05/2008	*****05	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
180	NGUYỄN BÁ KIÊN	23/05/2008	*****73	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
181	TRẦN NGUYỄN ANH KIẾT	17/05/2008	*****62	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
182	NGUYỄN ĐÌNH KIẾT	10/02/2008	*****61	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
183	HOÀNG PHÚC THƯỜNG KIẾT	26/03/2008	*****24	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
184	BẠCH THỊ MỸ KIM	04/05/2008	*****51	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
185	LANG QUỐC KHANG	13/03/2008	*****13	Xã Thông Thụ, Tỉnh Nghệ An	x		
186	VÕ NAM KHÁNH	25/08/1993	*****37	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
187	TRẦN DUY KHÁNH	02/01/2008	*****07	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
188	TRẦN NAM KHÁNH	03/06/2008	*****07	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
189	ĐÀO DANH KHÁNH	15/10/2007	*****08	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
190	NGUYỄN TÚ KHÁNH	21/03/2008	*****01	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
191	NGUYỄN ĐẠO ĐỨC KHÁNH	17/01/2008	*****80	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
192	NGUYỄN HỮU NAM KHÁNH	21/04/2008	*****65	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
193	NGUYỄN DUY KHIÊM	12/11/1977	*****25	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
194	HỒ THỊ XUÂN LAM	21/03/2008	*****51	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
195	NGUYỄN THỊ LAN	16/10/2005	*****71	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B	
196	TRẦN THỊ LAN	07/09/1975	*****17	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
197	NGUYỄN THỊ LAN	22/08/2007	*****47	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
198	LÊ NGỌC LÂM	24/12/1996	*****22	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
199	HÀ VÕ TRÚC LÂM	27/06/2006	*****73	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
200	TRƯƠNG THỊ HÀ LÊ	26/04/2006	*****09	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
201	DƯƠNG THỊ ÁI LIÊN	18/01/2008	*****39	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
202	TRẦN THỊ LIÊN	04/07/1962	*****16	Phường Nam Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
203	PHAN ĐÌNH LIỆU	20/12/1966	*****28	Xã Sơn Tây, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
204	THÁI THÙY LINH	24/08/2007	*****62	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
205	NGUYỄN NHẬT LINH	19/09/1986	*****06	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
206	LIU NGUYỄN NGOC LINH	24/04/2006	*****92	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
207	TRẦN KHÁNH LINH	12/05/2008	*****95	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
208	HOÀNG ĐÌNH KHÁNH LINH	24/09/2004	*****43	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
209	PHÙNG THỊ KHÁNH LINH	10/05/2008	*****01	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
210	NGUYỄN NGOC BẢO LINH	30/01/2007	*****61	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
211	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	12/03/2002	*****22	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		
212	TRẦN THỊ KHÁNH LINH	12/01/2008	*****85	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
213	VÕ THỊ KHÁNH LINH	11/03/2008	*****84	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
214	ĐẬU THỊ THÙY LINH	23/02/2008	*****92	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
215	ĐẶNG THÙY LINH	01/06/2007	*****97	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
216	NGUYỄN THỊ LOAN	24/07/1987	*****41	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
217	NGUYỄN ĐẠI LONG	08/04/2008	*****67	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
218	LIU ĐÌNH LỢI	14/03/2008	*****20	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
219	NGUYỄN VIỆT LỢI	19/02/2008	*****24	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
220	NGUYỄN HỮU LỰC	16/04/2008	*****66	Phường Hòa Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
221	PHAN BÙI LƯU	29/05/2005	*****67	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
222	LÊ CẨM LY	04/03/2008	*****02	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
223	NGUYỄN KHÁNH LY	20/03/2008	*****05	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
224	HOÀNG KHÁNH LY	04/03/2008	*****98	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
225	VÕ THỊ LÝ	02/10/1994	*****28	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
226	NGUYỄN NGỌC MAI	10/05/2008	*****13	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
227	ĐẶNG THỊ MAI	05/02/2008	*****62	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
228	TRẦN TRÍ MẠNH	18/05/2008	*****32	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		
229	NGUYỄN GIA MẠNH	17/05/2008	*****40	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
230	NGUYỄN HUY MẠNH	20/05/2008	*****92	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
231	NGUYỄN HỮU MẠNH	06/02/2008	*****83	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x		
232	LÊ ĐỨC MẠNH	13/10/1996	*****88	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		
233	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	24/03/2008	*****01	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
234	TRẦN ĐỨC MINH	21/05/2008	*****81	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
235	PHẠM THỊ MINH	01/01/1974	*****53	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
236	BÙI CÔNG MINH	25/01/1994	*****31	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
237	TRẦN THỊ MINH	10/08/1975	*****23	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
238	NGUYỄN QUANG MINH	08/02/2008	*****88	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
239	NGUYỄN NGỌC THẢO MY	06/04/2008	*****14	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
240	ĐINH THỊ HUYỀN MY	15/10/2007	*****96	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
241	TRẦN NỮ TRÀ MY	22/08/2007	*****51	Xã Vũ Quang, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
242	BÙI LÊ TRÀ MY	07/02/2008	*****65	Phường Bình Trị Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	x		
243	NGÔ HÀ TRÀ MY	01/05/2008	*****30	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
244	LÊ NGUYỄN HÀ MY	03/05/2008	*****47	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
245	HỒ THỊ MỸ	16/10/1994	*****52	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x	B1	
246	THÁI THỊ MỸ	27/07/1986	*****49	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
247	NGUYỄN LÊ NA	06/01/2008	*****39	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
248	TRẦN THỊ LÊ NA	01/06/2008	*****95	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
249	HỒ LY NA	20/02/2008	*****02	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
250	NGUYỄN VĂN NAM	10/03/2000	*****95	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x	B	
251	NGUYỄN HOÀNG NAM	01/04/2008	*****57	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
252	PHAN HOÀI NAM	05/05/2008	*****50	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
253	LÔ THỊ NGA	08/10/2003	*****54	Xã Quỳnh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
254	NGUYỄN THỊ QUỲNH NGA	29/04/2008	*****38	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
255	NGUYỄN VĂN NGA	05/02/2008	*****83	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
256	ĐÀO THỊ NGÀ	24/04/2008	*****52	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
257	PHẠM KIM NGÂN	23/04/2007	*****31	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
258	TẠ THỊ NGÂN	29/02/2008	*****10	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
259	TRẦN HÀ NGÂN	15/02/2008	*****12	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
260	NGUYỄN PHỤNG NGHI	18/12/2007	*****66	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
261	HOÀNG NHÂN NGHĨA	08/02/2008	*****86	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
262	NGUYỄN ĐÌNH NGỌC	02/08/2006	*****58	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
263	NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC	10/10/2006	*****94	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
264	NGUYỄN THẢO NGỌC	02/05/2008	*****23	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
265	PHẠM HIẾU NGUYỄN	03/06/2007	*****21	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
266	NGUYỄN THẢO NGUYỄN	19/03/2008	*****71	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
267	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYỄN	20/02/2008	*****23	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
268	NGUYỄN THỊ HẠNH NGUYỄN	07/01/2008	*****42	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
269	LÊ AN NGUYỄN	12/02/2008	*****03	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
270	HOÀNG THỊ LINH NHÂM	12/04/2008	*****55	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
271	LÊ TRỌNG NHÂN	13/05/2008	*****37	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
272	NGUYỄN XUÂN NHÂN	06/02/2008	*****93	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x		
273	NGUYỄN VĂN NHẤT	03/08/2007	*****30	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
274	NGUYỄN GIẢNG NHI	28/05/2008	*****01	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
275	ĐINH LỮ Ý NHI	27/02/2008	*****89	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
276	TRẦN THẢO NHI	17/01/2008	*****28	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
277	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	21/01/2008	*****63	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
278	VÕ HUYỀN NHI	15/03/2008	*****46	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
279	HỒ THỊ QUỲNH NHƯ	15/08/2004	*****84	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
280	NGUYỄN THỊ HOÀI NHƯ	03/01/2008	*****62	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
281	NGUYỄN THỊ NGỌC NHƯ	20/01/2008	*****61	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
282	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	01/02/2008	*****95	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
283	DƯƠNG THỊ KIM OANH	16/07/2004	*****48	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
284	TRẦN THỊ KIM OANH	19/06/2007	*****96	Xã Hạnh Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		
285	NGUYỄN THỊ OANH	10/03/1984	*****80	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
286	NGUYỄN HỮU PHÁT	17/03/2008	*****27	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
287	NGUYỄN THỊ PHẤN	08/10/1974	*****63	Xã Sơn Kim 1, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
288	PHẠM XUÂN PHONG	02/07/2006	*****87	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
289	TRẦN VĂN PHONG	15/11/1995	*****50	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
290	NGUYỄN CHÍ PHÚC	18/01/2008	*****10	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
291	NGUYỄN NGỌC PHÚC	08/07/2007	*****73	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x		
292	ĐINH VĂN PHÙNG	30/01/2008	*****68	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
293	NGUYỄN HỮU PHƯỚC	01/04/2008	*****88	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		
294	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	14/05/2008	*****42	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
295	TRẦN THỊ THU PHƯƠNG	20/10/2007	*****46	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	B	
296	BÙI THỊ MAI PHƯƠNG	09/04/2008	*****87	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
297	TRẦN VĂN PHƯƠNG	19/12/2007	*****02	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
298	CHU THỊ PHƯƠNG	15/09/1986	*****08	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
299	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	25/04/2008	*****13	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
300	NGUYỄN VĂN PHƯƠNG	17/02/2008	*****97	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
301	TRẦN ĐÌNH PHƯƠNG	10/09/1964	*****15	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
302	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	10/10/1972	*****31	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
303	NGUYỄN HỒNG QUANG	17/07/2007	*****26	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
304	NGUYỄN VĂN QUANG	12/03/1984	*****11	Phường Trần Phú, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
305	ĐINH CHÍ QUANG	09/03/2008	*****87	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
306	PHAN BÙI QUANG	24/04/2008	*****75	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
307	TRẦN MÃ QUANG	17/01/2008	*****64	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
308	NGUYỄN VĂN QUANG	07/03/2008	*****17	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
309	LÊ ANH QUÂN	04/03/2008	*****09	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
310	PHAN TIẾN QUÂN	30/10/2002	*****61	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
311	ĐẶNG HOÀNG QUÂN	17/05/2008	*****43	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
312	NGUYỄN DOÃN QUÂN	09/04/2008	*****91	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
313	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	02/02/2008	*****05	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
314	NGUYỄN VIỆT QUÂN	12/03/2008	*****36	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
315	NGUYỄN VĂN QUỐC	23/04/2008	*****88	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
316	LƯU THỊ HỒNG QUYÊN	15/05/2008	*****63	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
317	NGUYỄN THỊ HỒNG QUYÊN	25/07/2007	*****16	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
318	NGUYỄN TÚ QUYÊN	22/04/2008	*****02	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
319	LÂM NHƯ QUỲNH	12/09/2007	*****56	Xã Mai Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
320	HOÀNG THỊ DIỆM QUỲNH	16/02/2008	*****49	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
321	TRẦN THỊ QUỲNH	27/02/2008	*****49	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
322	PHẠM TIẾN SANG	20/02/2008	*****97	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
323	TRẦN ĐÌNH SÁNG	02/06/2008	*****97	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
324	NGUYỄN THỊ SEN	25/05/1974	*****16	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
325	NGUYỄN THỊ SOA	02/02/1982	*****09	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
326	NGUYỄN PHÚC SƠN	01/05/1999	*****53	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
327	TRẦN VĂN SƠN	07/03/1994	*****96	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
328	PHAN QUỐC SƠN	20/10/1969	*****58	Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
329	NGUYỄN VĂN SƠN	04/01/2008	*****39	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
330	TRẦN THỊ SỰ	12/11/1990	*****73	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
331	NGUYỄN HỮU SỸ	20/01/2007	*****02	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
332	NGUYỄN VĂN TÀI	10/11/1979	*****13	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
333	NGUYỄN SỸ TÀI	20/03/2008	*****18	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
334	LÊ TRỌNG TẤN	10/01/2008	*****58	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
335	HỒ TRỌNG TẤN	19/10/2004	*****49	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
336	NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN	20/05/2008	*****28	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
337	HÀN MẠNH TIẾN	18/01/2004	*****23	Xã Lam Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x		
338	NGUYỄN ĐÌNH TIẾN	04/02/2008	*****44	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
339	HỒ TRỌNG TIẾN	08/04/2008	*****31	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
340	TRẦN VĂN TÌNH	20/08/2002	*****68	Xã Sơn Tây, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
341	NGUYỄN THỊ TOÀN	16/10/1994	*****79	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
342	NGUYỄN NGỌC TOẢN	17/11/2000	*****01	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
343	HOÀNG TRẦN TÚ	12/05/2008	*****28	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
344	BÙI ĐÌNH ANH TÚ	06/10/2007	*****26	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
345	NGUYỄN QUỐC TÚ	13/03/2008	*****71	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
346	LƯU ĐÌNH TUẤN TÚ	07/05/2008	*****90	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
347	ĐẬU ĐÌNH ANH TUẤN	12/01/2008	*****76	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
348	LÊ ANH TUẤN	08/12/2007	*****06	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
349	NGUYỄN HUY TUẤN	11/04/2008	*****21	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
350	ĐÌNH ANH TUẤN	30/11/2007	*****16	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
351	HOÀNG NGHĨA TUYẾN	04/12/1975	*****01	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
352	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	27/01/1984	*****25	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
353	VI THỊ ÁNH TUYẾT	01/01/2008	*****65	Xã Quế Phong, Tỉnh Nghệ An	x		
354	ĐÌNH VĂN NGỌC THẠCH	16/05/2008	*****69	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
355	NGUYỄN MẠNH THÁI	19/08/2006	*****39	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
356	LÊ TRẦN THANH THÁI	28/03/2008	*****88	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
357	TRƯƠNG QUANG THANH	10/10/1664	*****23	Xã Trần Phú, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
358	PHAN THỊ THANH	04/01/1969	*****13	Xã Sơn Kim 1, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
359	TRẦN THỊ THANH	22/12/1969	*****41	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
360	NGUYỄN THỊ THANH	22/11/1992	*****79	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
361	LÊ TUẤN THÀNH	02/10/2004	*****88	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
362	ĐOÀN TRUNG THÀNH	30/03/2008	*****08	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
363	VÕ THỊ THU THẢO	05/09/1997	*****15	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		
364	NGUYỄN HUYỀN THẢO	24/05/2008	*****64	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
365	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	06/09/2006	*****12	Xã Nghĩa Hành, Tỉnh Nghệ An	x		
366	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	12/02/2005	*****06	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
367	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	29/09/2007	*****80	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
368	BÙI THỊ THẨM	20/06/1974	*****48	Xã Cát Ngạn, Tỉnh Nghệ An	x		
369	LÊ THỊ THẨM	10/09/1976	*****32	Xã Cẩm Hưng, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
370	PHẠM ĐỨC THẮNG	07/01/2008	*****03	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
371	PHẠM NAM THIÊN	12/03/2008	*****27	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
372	HOÀNG ĐỨC THIÊN	07/10/1988	*****48	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
373	NGUYỄN MINH THIÊN	03/07/1979	*****70	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
374	NGUYỄN ĐỨC THIÊN	19/09/1980	*****37	Xã Kỳ Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
375	ĐẶNG THỊ THIẾT	01/10/1996	*****09	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
376	NGUYỄN THỊ HỒNG THÌN	24/07/2007	*****71	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
377	TRẦN PHÚC THỊNH	23/04/2008	*****73	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
378	VÕ THỊ KIM THOA	20/12/1970	*****63	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
379	NGÔ THỊ THOA	10/06/1987	*****09	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
380	NGUYỄN THỊ THƠ	25/05/2008	*****42	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
381	NGUYỄN VĂN THUẬN	22/05/2008	*****50	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
382	NGUYỄN THỊ THUẬN	01/04/1988	*****69	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x		
383	ĐINH THỊ THANH THỦY	03/10/2007	*****53	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
384	NGUYỄN THỊ THỦY	26/09/2005	*****22	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
385	TRẦN THỊ THỦY	18/05/1998	*****90	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
386	NGUYỄN THỊ THỦY	28/01/2005	*****66	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
387	TRẦN THỊ THỦY	13/05/2000	*****61	Xã Thuần Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
388	VI THỊ THÚY	13/06/1984	*****20	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x		
389	VI THỊ NGỌC THÚY	16/07/1994	*****69	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	B1	
390	HOÀNG THỊ THANH THÚY	18/07/2007	*****01	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
391	PHẠM THỊ THÚY	02/06/2008	*****91	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
392	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THÚY	28/07/2007	*****23	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
393	PHẠM LONG THỤY	21/03/2008	*****19	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
394	NGUYỄN HỒNG THUYỀN	06/10/1982	*****68	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
395	ĐINH MINH THỤ	17/12/2007	*****40	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
396	TÔ THỊ AN THỤ	04/04/2007	*****87	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
397	NGUYỄN ANH THỤ	04/05/2008	*****37	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
398	TRẦN THỊ ANH THỤ	06/02/2008	*****18	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
399	NGUYỄN THỊ THƯƠNG THƯƠNG	16/09/1999	*****54	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
400	TRƯƠNG THỊ THƯƠNG	12/10/2001	*****27	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
401	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	20/08/2007	*****05	Xã Annh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
402	NGUYỄN THỊ TRÀ	06/05/1972	*****02	Xã Cát Ngạn, Tỉnh Nghệ An	x		
403	NGUYỄN BÁ TRẠCH	28/03/2007	*****21	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
404	NGUYỄN THỊ LÊ TRANG	17/01/2008	*****05	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
405	HỒ THỊ QUỲNH TRANG	21/09/2007	*****25	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
406	NGUYỄN THẢO TRANG	31/05/2008	*****40	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
407	NGUYỄN LINH TRANG	26/04/2008	*****97	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
408	PHAN THỊ TRANG	09/09/2000	*****20	Xã Cổ Đạm, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
409	NGUYỄN MAI TRANG	06/03/2008	*****92	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
410	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG	19/01/2008	*****11	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
411	PHẠM THỊ THÙY TRÂM	03/09/2007	*****48	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
412	HOÀNG THÙY TRÂM	12/03/2008	*****55	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
413	NGUYỄN NGỌC TRÂM	03/05/2008	*****87	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
414	HỒ THỊ NGỌC TRÂM	29/01/2008	*****15	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x		
415	NGUYỄN NGỌC QUỲNH TRÂM	28/02/2008	*****63	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
416	NGUYỄN THỊ KIỀU TRINH	29/04/2008	*****03	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
417	NGŨ PHÚ TRỌNG	05/05/2008	*****48	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
418	HOÀNG VĂN TRỌNG	19/05/2008	*****55	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
419	LƯƠNG QUỐC TRUNG	05/02/2007	*****45	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		
420	HOÀNG CÔNG TRƯỜNG	19/05/2008	*****86	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
421	NGUYỄN CẢNH TRƯỜNG	22/06/1987	*****11	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x		
422	TRẦN TỰ TRƯỜNG	22/11/1963	*****36	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x	B1	
423	NGUYỄN LÂM TRƯỜNG	08/12/2007	*****87	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
424	LÊ THỊ PHƯƠNG UYÊN	14/01/2008	*****21	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
425	TRẦN CHU THU UYÊN	31/03/2008	*****98	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
426	LƯƠNG THỊ TÚ UYÊN	05/01/2008	*****90	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
427	VÕ THỊ VÂN	09/06/1993	*****64	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
428	NGUYỄN THỊ VÂN	05/05/1980	*****34	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
429	LƯU THỊ HẢI VÂN	14/01/2008	*****15	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
430	LÊ BẢO VI	04/04/2008	*****75	Xã Cát Ngạn, Tỉnh Nghệ An	x		
431	NGUYỄN TƯỜNG VI	29/01/2008	*****93	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
432	CAO GIA VĨ	30/01/2007	*****27	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
433	NGUYỄN THẾ VINH	04/04/2008	*****24	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
434	TẠ QUANG VINH	22/02/2008	*****91	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
435	CAO HOÀNG VŨ	19/05/2008	*****05	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
436	PHẠM MINH VŨ	04/10/2006	*****89	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
437	NGUYỄN HÙNG VƯƠNG	05/05/2008	*****97	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
438	TRẦN ĐỨC VƯƠNG	11/04/2008	*****82	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
439	NGUYỄN TƯỜNG VY	20/05/2008	*****97	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
440	NGUYỄN THỊ XUÂN	28/11/1984	*****17	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x		
441	VÕ THỊ NHƯ Ý	09/01/2008	*****68	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
442	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	26/05/2008	*****37	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
443	NGUYỄN HẢI YẾN	19/11/2007	*****16	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

Số: /QĐ-CAT-PC08

Nghệ An, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Cảnh sát giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe mô tô cho tổng số: 466 thí sinh, hạng A1 (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 21/6/2026 tại Trung tâm Sát hạch lái xe thuộc Trường Trung cấp Dân tộc nội trú Nghệ An, địa chỉ: thôn Liên Trà, xã Con Cuông, tỉnh Nghệ An (có mã QR kèm theo).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Trần Minh Sơn, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Đại úy Nguyễn Văn Phương, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông Lê Văn Tuấn, Chức vụ: Hiệu trưởng Trường Trung cấp Dân tộc nội trú Nghệ An;

4. Đồng chí Thượng úy Trần Thiện Hoàng, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên (có danh sách kèm theo).

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc | (để báo cáo)
- Cục C08 BCA |
- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC08(Lực).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đại tá Nguyễn Đức Cường

DANH SÁCH SÁT HẠCH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-CAT-PC08 ngày /6/2026 của Công an tỉnh)

TT	CẤP BẬC, HỌ TÊN	NHIỆM VỤ
1	Đại úy Nguyễn Văn Phương	Sát hạch viên
2	Trung tá Phạm Công Thành	Sát hạch viên
3	Thiếu tá Hoàng Quốc Đạt	Sát hạch viên
4	Thiếu tá Nguyễn Quốc Anh	Sát hạch viên

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 3363/QĐ-CAT-PC08 ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	HÀ QUỲNH ANH	04/04/2008	*****35	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
2	HÀ THẾ ANH	13/10/2005	*****07	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
3	LÊ VI NAM ANH	26/08/2003	*****00	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
4	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	11/01/2006	*****83	Xã Anh Sơn Đông, Tỉnh Nghệ An	x		
5	NGUYỄN VĂN CÔNG ANH	11/09/2004	*****50	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
6	CHU MINH ANH	18/12/2007	*****36	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		
7	ĐỒNG THÁI ANH	21/04/2006	*****57	Xã Mùong Xén, Tỉnh Nghệ An	x		
8	HOÀNG THỊ VÂN ANH	18/05/2008	*****47	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		
9	NGUYỄN VĂN THẾ ANH	10/05/2008	*****97	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
10	TRẦN THỊ LAN ANH	28/04/2008	*****26	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
11	VI NHẬT ANH	15/04/2008	*****13	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		
12	VI THỊ NGỌC ANH	14/11/2007	*****21	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
13	HOÀNG VIỆT ANH	25/05/2007	*****89	Xã Bình Chuẩn, Tỉnh Nghệ An	x		
14	VI THỊ ANH	08/01/1983	*****26	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
15	ĐẶNG VIỆT ANH	01/12/1988	*****18	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x	D	
16	LƯƠNG THỊ VÂN ANH	15/01/2002	*****91	Xã Hữu Kiệt, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
17	THÁI DOÃN ANH	12/09/1980	*****41	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x	C	
18	VI NGỌC ÁNH	03/03/2008	*****70	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
19	VÕ TRỌNG BÁ	04/07/1984	*****04	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
20	QUANG VĂN BÁN	10/10/1983	*****62	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
21	NGUYỄN SỸ GIA BẢO	26/03/2008	*****00	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
22	PHẠM GIA BẢO	28/07/2007	*****55	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
23	LỮ THỊ BẢO	10/12/1976	*****72	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
24	VÀ Y BÂY	11/11/2003	*****99	Xã Mường Xén, Tỉnh Nghệ An	x		
25	LANG THỊ BẮC	01/01/1997	*****56	Xã Tiên Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
26	MÙA Y BÀU	15/03/2008	*****80	Xã Na Ngoi, Tỉnh Nghệ An	x		
27	VÕ KIM BÉ	02/11/2000	*****05	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
28	LÔ THỊ BÉ	05/09/1997	*****64	Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An	x		
29	VY THỊ BÍCH	11/03/1988	*****36	Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An	x		
30	VY VĂN BIÊN	19/09/1960	*****00	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		
31	XÔNG BÁ BÌNH	03/02/1994	*****95	Xã Na Ngoi, Tỉnh Nghệ An	x		
32	LÔ THỊ BÌNH	20/11/1992	*****31	Xã Lượng Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
33	VÙ Y BÔNG	02/12/2007	*****45	Xã Mường Lóng, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
34	VI VĂN CAM	03/07/2002	*****07	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
35	KHA VĂN CÁNG	03/02/1991	*****57	Xã Sơn Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		
36	HỒ BÁ CỬ	01/02/2004	*****14	Xã Na Loi, Tỉnh Nghệ An	x		
37	HÀ ĐỨC CƯỜNG	21/09/2007	*****31	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
38	LỘC VĂN CƯỜNG	29/06/1985	*****04	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
39	MOONG THỊ CHAI	13/03/1993	*****22	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
40	VI THỊ CHANG	10/04/2008	*****99	Xã Mỹ Lý, Tỉnh Nghệ An	x		
41	LÔ VĂN CHANH	11/06/1987	*****48	Xã Mường Xén, Tỉnh Nghệ An	x		
42	VÀN THỊ NGỌC CHÂU	23/02/2008	*****67	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
43	VI THỊ MINH CHÂU	09/03/2008	*****55	Xã Mỹ Lý, Tỉnh Nghệ An	x		
44	LÀU Y CHI	02/01/2004	*****10	Xã Mường Lống, Tỉnh Nghệ An	x		
45	QUANG NGỌC KHÁNH CHI	03/11/2007	*****82	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
46	ĐẶNG VIỆT CHI	18/10/2005	*****06	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
47	GIÀ LINH CHI	08/06/2006	*****44	Xã Na Loi, Tỉnh Nghệ An	x		
48	LÔ THỊ MAI CHI	17/03/2008	*****33	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		
49	GIÀ Y CHI	04/05/1995	*****46	Xã Mường Lống, Tỉnh Nghệ An	x		
50	VÀ LINH CHI	09/09/2005	*****78	Xã Nhôn Mai, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
51	BÙI KIM CHI	21/11/2005	*****74	Xã Vinh Tường, Tỉnh Nghệ An	x		
52	MOONG THỊ CHÍT	08/10/1984	*****10	Xã Mùong Típ, Tỉnh Nghệ An	x		
53	LÀU Y DÀI	10/04/2003	*****93	Xã Na Loi, Tỉnh Nghệ An	x		
54	LƯƠNG VĂN DANH	10/12/1985	*****68	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
55	KHA THỊ DÂN	01/03/1998	*****64	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		
56	LƯƠNG THỊ DẬU	03/11/1994	*****69	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
57	VŨ BÁ ĐÌA	06/08/1996	*****38	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
58	TRƯƠNG THỊ DINH	15/09/1986	*****40	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
59	NGUYỄN HUYỀN DỊU	01/06/2008	*****29	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
60	XÔNG Y DỒNG	05/11/2001	*****73	Xã Mùong Lóng, Tỉnh Nghệ An	x		
61	CỤT VĂN ĐOI	04/05/1972	*****03	Xã Mùong Típ, Tỉnh Nghệ An	x		
62	VŨ Y DŨ	04/08/2001	*****66	Xã Mùong Xén, Tỉnh Nghệ An	x		
63	NGÂN VĂN DỤ	16/08/1988	*****29	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
64	LƯƠNG VĂN DUẬN	18/07/1970	*****19	Xã Mỹ Lý, Tỉnh Nghệ An	x		
65	LA THỊ DUNG	09/08/1988	*****45	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		
66	NGUYỄN THỊ DUNG	07/02/2001	*****24	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
67	TÔN THỊ DUNG	10/11/1965	*****34	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
68	LÔ VĂN DŨNG	18/12/1998	*****64	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
69	LÔ VĂN DŨNG	29/07/1985	*****90	Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
70	PHẠM VĂN DŨNG	22/02/1993	*****68	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
71	PHAN VĂN DŨNG	18/10/1985	*****60	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
72	LÊ CHU TUẤN DUY	12/05/2008	*****62	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
73	VI TIẾN DUY	02/01/2008	*****46	Xã Mùong Xén, Tỉnh Nghệ An	x		
74	KHA HẢI DUY	03/04/1991	*****81	Xã Mùong Xén, Tỉnh Nghệ An	x		
75	MOONG THỊ DUYÊN	10/05/2006	*****95	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
76	ĐINH THỊ THÙY DƯƠNG	29/03/2008	*****61	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
77	LƯƠNG THỊ THÙY DƯƠNG	15/02/2008	*****81	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		
78	MOONG VĂN DƯƠNG	01/07/1990	*****39	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
79	HÀ THỊ ĐÌNH ĐA	21/05/2008	*****52	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
80	LANG VĂN ĐẠI	10/02/1992	*****74	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
81	LÔ THẾ ĐAN	18/05/2008	*****45	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
82	NGUYỄN ĐÌNH ĐẠT	16/01/1999	*****92	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x		
83	VY XUÂN ĐĂNG	28/03/2008	*****45	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
84	NGUYỄN HÀ HẢI ĐĂNG	07/03/2008	*****99	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
85	VI VĂN ĐỒNG	12/05/2006	*****23	Xã Mường Xén, Tỉnh Nghệ An	x		
86	CHƯƠNG HỒNG ĐỨC	20/03/2008	*****96	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		
87	VI QUANG ĐỨC	25/05/2004	*****60	Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An	x		
88	LÔ TRƯỜNG GIANG	06/01/2001	*****90	Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An	x		
89	LƯƠNG THỊ GIANG	17/07/1992	*****45	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
90	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	26/06/2007	*****69	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
91	LỮ THỊ GIANG	23/06/1999	*****83	Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
92	TRẦN THỊ THU GIANG	10/12/1983	*****32	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
93	LÔ THỊ GIANG	19/01/1977	*****77	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
94	KHA THỊ GIANG	06/11/2000	*****25	Xã Bình Chuẩn, Tỉnh Nghệ An	x		
95	LƯƠNG THỊ GIANG	12/05/2007	*****20	Xã Keng Đu, Tỉnh Nghệ An	x		
96	VI XUÂN GIÁP	16/08/2004	*****32	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
97	VŨ BÁ GIỜ	03/09/1990	*****92	Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An	x		
98	HỒ Y GIỜ	13/02/2001	*****04	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
99	LÔ THỊ HÀ	17/05/2008	*****17	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
100	NGUYỄN THỊ HÀ	20/10/1990	*****67	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
101	LƯƠNG VĂN HAI	20/09/1985	*****26	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
102	LÔ MAY HẢI	20/08/1996	*****89	Xã Lương Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
103	NGUYỄN QUANG HẢI	16/01/2008	*****64	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
104	VI THANH HẢI	29/09/1988	*****03	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x	C	
105	NGUYỄN THỊ HẢI	10/10/1973	*****76	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
106	ĐINH THỊ HẠNH	02/10/1980	*****03	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
107	LÀU Y HẠNH	12/08/2007	*****25	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
108	LƯƠNG THỊ HẰNG	14/10/1994	*****36	Xã Nghĩa Hành, Tỉnh Nghệ An	x		
109	LÔ THỊ HẰNG	05/09/2002	*****86	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
110	NGUYỄN THỊ HẰNG	28/02/1995	*****03	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
111	LÔ THỊ HẰNG	28/10/2006	*****43	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
112	ĐINH THỊ HẰNG	15/03/1982	*****97	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
113	VI THỊ HÀ HÂN	19/05/2008	*****13	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
114	VI THỊ HẬU	16/11/1989	*****23	Xã Bình Chuẩn, Tỉnh Nghệ An	x		
115	VY VĂN HIẾM	22/07/1997	*****99	Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An	x		
116	LỮ THỊ HIỀN	02/08/1998	*****38	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
117	NGÔ THỊ THU HIỀN	20/08/1996	*****30	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
118	NGUYỄN VĂN HIỀN	21/11/1985	*****25	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
119	VI THỊ HIỀN	15/03/1979	*****52	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
120	VŨ THỊ HIỀN	04/06/1981	*****52	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
121	DƯƠNG THỊ THU HIỀN	15/07/1990	*****33	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
122	LƯƠNG THỊ THU HIỀN	26/01/2008	*****20	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
123	LƯƠNG VĂN HIỀN	25/08/1974	*****56	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
124	HOA THỊ HIỀN	30/04/1994	*****34	Xã Mường Típ, Tỉnh Nghệ An	x		
125	QUANG THỊ HIỆP	26/02/1992	*****09	Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
126	LƯƠNG VĂN HIẾU	03/04/2000	*****96	Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An	x		
127	LÔ THANH HIỆU	07/06/2006	*****16	Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An	x		
128	LÔ THỊ THANH HOA	06/05/1992	*****32	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
129	VY THỊ HOA	23/08/1989	*****22	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
130	LÊ THỊ HOA	10/02/1985	*****62	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
131	LÃ THỊ XUÂN HÒA	12/03/2008	*****87	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
132	LŨ THỊ KHÁNH HÒA	15/10/2004	*****56	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
133	LƯƠNG THỊ HÒA	24/07/1976	*****51	Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An	x		
134	NGŨ THỊ HÒA	16/02/1979	*****54	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
135	LÔ VĂN HÒA	14/03/1992	*****12	Xã Mường Xén, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
136	NGÂN THỊ MINH HÓA	02/09/1992	*****51	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		
137	NGUYỄN THỊ HÓA	10/12/1983	*****95	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
138	TRẦN THỊ HOÀI	19/09/1994	*****73	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
139	NGUYỄN THỊ HOÀI	29/12/1994	*****36	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
140	PHẠM THỊ HOÀI	12/02/1989	*****60	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
141	VI VĂN HOAN	18/10/2004	*****27	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
142	NGUYỄN TIẾN HOÀN	20/01/2008	*****40	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
143	CHU VĨ HOÀNG	07/11/2007	*****70	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
144	TRẦN VĂN HOÀNG	03/05/2008	*****64	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
145	BÙI CÔNG HOÀNG	21/03/2003	*****96	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
146	NGUYỄN THÁI HỌC	20/03/1995	*****85	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x	C	
147	MẠC VĂN HÓN	06/04/1971	*****93	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		
148	LÔ THỊ HỒNG	21/02/1989	*****42	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
149	KHA THỊ HỒNG	05/07/1989	*****18	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		
150	LÔ THỊ HỒNG	03/02/1989	*****40	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		
151	VI THỊ HỘI	01/05/1995	*****46	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
152	LÔ VĂN HỘI	27/08/1971	*****08	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
153	XÔNG Y HUA	19/12/2007	*****71	Xã Na Ngoi, Tỉnh Nghệ An	x		
154	TRƯƠNG THỊ HUẾ	26/02/1979	*****90	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
155	LƯƠNG VĂN HUỆ	10/12/1970	*****64	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
156	VI THỊ HUỆ	21/08/1998	*****31	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x	B	
157	NGUYỄN VĂN HÙNG	10/07/2007	*****56	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
158	LƯƠNG VĂN HÙNG	10/05/1969	*****22	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		
159	NHANG VĂN HÙNG	02/09/1987	*****86	Xã Nậm Cắn, Tỉnh Nghệ An	x		
160	THÁI VĂN HUY	03/04/2008	*****63	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
161	LA ĐỨC HUY	27/01/2008	*****11	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
162	VI THỊ HUYỀN	07/10/2002	*****36	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
163	KHA VĂN THÁI HÙNG	11/06/2008	*****75	Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An	x		
164	LÊ THỊ HƯƠNG	29/07/1985	*****53	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
165	LỘC THỊ HƯƠNG	28/01/1976	*****13	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
166	TRẦN THỊ HƯƠNG	10/05/1987	*****16	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		
167	LỮ THỊ HƯƠNG	14/04/1994	*****42	Phường Láng Tròn, Tỉnh Cà Mau	x		
168	CAN VĂN KIÊN	04/05/1999	*****12	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
169	LƯU ANH KIẾT	23/05/2008	*****90	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
170	VI ANH KIẾT	03/05/2008	*****21	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
171	NGUYỄN THỊ KÍNH	18/10/1990	*****82	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
172	VI VĂN KỶ	19/03/1986	*****23	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	B	
173	LÔ MINH KHAI	12/12/1980	*****82	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
174	CAO ĐỨC KHẢI	18/03/2006	*****38	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
175	VI PHẤN KHANG	09/01/2007	*****97	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		
176	CỤT BẢO KHANH	03/05/2005	*****45	Xã Lượng Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
177	HÀ VĂN KHÁNH	14/06/1984	*****29	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
178	LÔ VĂN KHAY	17/04/1975	*****89	Xã Bình Chuẩn, Tỉnh Nghệ An	x		
179	LƯƠNG THỊ KHẨM	08/01/1993	*****83	Xã Na Loi, Tỉnh Nghệ An	x		
180	LỮ VI KHÔI	11/02/2008	*****61	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
181	NGUYỄN BÁ KHÔI	28/11/2006	*****47	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
182	LÊ VĂN KHÔI	07/03/2000	*****26	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
183	XEO THỊ KHUYÊN	10/10/1988	*****38	Xã Na Loi, Tỉnh Nghệ An	x		
184	VI THỊ KHƯƠNG	15/05/2008	*****82	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
185	LO THỊ LÀ	10/05/2000	*****61	Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An	x		
186	XEO THỊ LÀ	01/05/1996	*****85	Xã Lượng Minh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
187	LƯƠNG THỊ LÀI	23/03/1994	*****11	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
188	LƯƠNG VĂN LAM	01/06/1989	*****58	Xã Bình Chuẩn, Tỉnh Nghệ An	x		
189	BÙI THỊ LAM	10/10/1991	*****11	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
190	LÔ THỊ THANH LAM	23/11/2003	*****40	Xã Bình Chuẩn, Tỉnh Nghệ An	x		
191	LÔ THỊ LAN	15/05/2000	*****87	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
192	BÙI THỊ LAN	07/08/1989	*****58	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
193	VI THỊ LAN	09/12/1983	*****69	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		
194	LÔ BẢO LÂM	05/05/2008	*****69	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
195	TRẦN NGỌC LÂM	15/10/1959	*****98	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x	C	
196	PHẠM THANH LÂM	26/05/2008	*****20	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
197	HỒ BÁ LÂU	20/05/1993	*****08	Xã Nậm Cấn, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
198	LÂM VĂN LÉM	08/01/1992	*****21	Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
199	LÔ MỸ LỆ	07/11/2007	*****55	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		
200	CAO THỊ THÙY LINH	26/01/1996	*****84	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
201	HOÀNG THỊ PHƯƠNG LINH	12/01/2008	*****25	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
202	KHA VĂN LINH	19/02/2002	*****93	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
203	LANG THỊ LINH	24/09/1980	*****08	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x	B2	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
204	VI THỊ KHÁNH LINH	23/02/2008	*****36	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
205	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	19/05/2004	*****16	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
206	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	18/01/2008	*****51	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
207	NGUYỄN VĂN LINH	06/12/2005	*****34	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
208	TRẦN THỊ THÙY LINH	17/04/2008	*****63	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		
209	TRỊNH KHÁNH LINH	29/10/2007	*****56	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
210	VI THỊ LOAN	04/02/1987	*****23	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
211	LÊ THỊ LOAN	07/08/1960	*****30	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		
212	LỮ HÀ LONG	27/02/2008	*****80	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
213	MẠC CÔNG LONG	11/02/2008	*****60	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
214	NGUYỄN THẾ LỘC	26/08/2006	*****02	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
215	TRẦN THỊ LỘC	01/03/1984	*****14	Xã Hữu Kiệt, Tỉnh Nghệ An	x		
216	LA VĂN LỢI	22/05/2005	*****39	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
217	LÔ THỊ LUẬN	13/09/1989	*****61	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
218	TRỊNH THỊ LUẬN	16/12/1993	*****65	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		
219	LÊ VĂN LUÔNG	17/11/1992	*****23	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
220	LÔ VĂN LUYỆN	14/03/1976	*****53	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
221	PHAN HIỀN LƯƠNG	26/03/2008	*****07	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
222	LANG THỊ KHÁNH LY	23/04/2008	*****08	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
223	LÔ THỊ KHÁNH LY	20/04/2008	*****09	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
224	LÔ VĂN LY	06/11/1990	*****37	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x	C	
225	LƯƠNG THỊ CẨM LY	14/12/2000	*****97	Phường Hòa Bình, Thành phố Hải Phòng	x		
226	LƯƠNG THỊ THẢO LY	14/03/2002	*****56	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
227	DẶM THỊ Ý LY	21/02/2000	*****16	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		
228	LÊ THỊ MAI	02/04/1992	*****00	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
229	MÙA Y MAI	05/01/2008	*****90	Xã Na Ngoi, Tỉnh Nghệ An	x		
230	XÔNG Y MÁI	09/06/1995	*****40	Xã Na Ngoi, Tỉnh Nghệ An	x		
231	ĐẬU KHẮC MẠNH	17/04/2008	*****05	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
232	HÀ VĂN MẠNH	22/10/1996	*****31	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	B	
233	HÀ VĂN MẠNH	11/05/2008	*****50	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
234	KHA ĐỨC MẠNH	14/04/2007	*****86	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
235	PHẠM NGỌC MẠNH	26/11/2007	*****18	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
236	LƯƠNG VĂN MẢO	17/07/1988	*****33	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		
237	VI THỊ MẠO	29/12/1986	*****02	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
238	MẠC THỊ MÂY	23/03/1996	*****58	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
239	VIÊNG VĂN MÂY	27/10/1994	*****69	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		
240	MOONG VĂN MÂY	10/05/1987	*****31	Xã Hữu Kiệm, Tỉnh Nghệ An	x		
241	KHA VĂN MÂY	25/12/1981	*****66	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
242	VI THỊ MÁY	18/04/1987	*****27	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
243	LA VĂN MẶN	10/10/1986	*****61	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
244	LỘC VĂN MẶN	23/09/1970	*****85	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x		
245	KHA THỊ MẶN	23/07/1992	*****94	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
246	VI THỊ MÂY	06/11/2003	*****79	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
247	LANG JOONG MINH	25/01/2008	*****73	Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
248	LÔ THỊ MINH	26/01/1987	*****19	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
249	LÔ VĂN MINH	10/11/2006	*****38	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
250	LÀU BÁ MINH	10/05/2008	*****85	Xã Nậm Cắn, Tỉnh Nghệ An	x		
251	VI VĂN MINH	01/08/1960	*****40	Xã Mỹ Lý, Tỉnh Nghệ An	x		
252	LƯƠNG THỊ MƠ	29/05/1992	*****39	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
253	LƯƠNG THỊ MÙI	25/02/2003	*****29	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
254	CỤT VĂN MUN	29/10/1990	*****45	Xã Hữu Kiệm, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
255	LA VĂN MÚN	10/09/1969	*****62	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
256	CHÍCH VĂN MƯƠNG	15/01/1990	*****23	Xã Na Loi, Tỉnh Nghệ An	x		
257	NGÂN THỊ TRÀ MY	29/05/2008	*****40	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
258	TRẦN VĂN MỸ	02/01/1990	*****18	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
259	LỮ THỊ NA	29/03/1995	*****11	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
260	KHA THỊ NAM	20/07/1989	*****25	Xã Bình Chuẩn, Tỉnh Nghệ An	x		
261	HOÀNG THẾ NAM	06/02/1983	*****99	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
262	LƯƠNG THỊ NĂM	07/06/1982	*****16	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
263	LƯƠNG THỊ NĂM	05/02/1972	*****32	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		
264	KHA VĂN NỘI	07/02/1989	*****82	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
265	LỮ THỊ NÚT	24/08/1988	*****77	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
266	MOONG Y NUU	06/10/1989	*****60	Xã Mường Típ, Tỉnh Nghệ An	x		
267	HÀ THỊ NGA	12/09/1987	*****19	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
268	HOÀNG THỊ NGA	06/01/1997	*****39	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
269	NGÂN THÚY NGÀ	21/05/2008	*****61	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
270	LƯƠNG THỊ NGỌC NGÀ	09/08/1993	*****65	Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An	x		
271	LƯƠNG THỊ THU NGÀ	18/12/2005	*****82	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
272	Ngân	16/07/1992	*****04	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
273	PHAN THỊ NGOAN	03/02/1991	*****45	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
274	NGÂN BÍCH NGỌC	04/02/2008	*****25	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		
275	PHẠM VĂN NGỌC	03/02/1964	*****47	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x	C	
276	LƯƠNG VĂN NGỌC	12/06/1998	*****58	Xã Keng Đu, Tỉnh Nghệ An	x		
277	VI VĂN NGUY	25/08/2006	*****10	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
278	KHA THỊ NGUYỄN	11/01/1989	*****66	Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An	x		
279	LỘC THỊ THẢO NGUYỄN	19/08/2005	*****51	Xã Hữu Kiệt, Tỉnh Nghệ An	x		
280	LƯƠNG THỊ NGUYỄN	16/02/2008	*****25	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
281	MOONG VĂN NGUYỄN	09/03/1994	*****49	Xã Mường Típ, Tỉnh Nghệ An	x		
282	VÔNG THỊ NGUYỆT	07/11/1977	*****81	Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An	x		
283	LƯƠNG THỊ NHÂN	10/05/1999	*****27	Xã Hữu Kiệt, Tỉnh Nghệ An	x		
284	NGUYỄN THỊ NHÂM	28/09/1992	*****71	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
285	VI THỊ NHÂM	19/10/1992	*****31	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x		
286	VI HÀ MẠNH NHÂN	19/11/2007	*****19	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
287	NGUYỄN THỊ NHÁT	10/03/1978	*****21	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
288	MỘNG TRẦN LONG NHẬT	08/05/2004	*****91	Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
289	NGUYỄN VĂN NHẬT	02/01/2008	*****10	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
290	THÁI THỊ NHI	28/08/2006	*****81	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
291	LỘC THỊ NHI	06/11/2003	*****55	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
292	LƯƠNG THỊ NHI	26/01/2002	*****80	Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An	x		
293	LÔ THỊ HOA NHI	04/06/2001	*****77	Xã Mỹ Lý, Tỉnh Nghệ An	x		
294	LÔ XA NHIN	28/02/1986	*****18	Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
295	BÙI THỊ NHO	20/03/1973	*****72	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
296	LO THỊ NHUNG	05/06/1992	*****73	Xã Bình Chuẩn, Tỉnh Nghệ An	x		
297	LƯƠNG THỊ NHUNG	28/11/2005	*****28	Xã Na Loi, Tỉnh Nghệ An	x		
298	VI THỊ NHUNG	24/04/2008	*****39	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		
299	LƯƠNG THỊ HỒNG NHUNG	01/05/2007	*****36	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
300	HÀ THỊ NHƯ	12/10/1985	*****92	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
301	LANG THỊ KIM OANH	30/09/2005	*****27	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
302	NGUYỄN THỊ OANH	25/03/1996	*****64	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
303	KHA THỊ ỒN	05/11/1995	*****02	Xã Na Loi, Tỉnh Nghệ An	x		
304	LÔ THỊ ỒN	18/12/2007	*****65	Xã Mỹ Lý, Tỉnh Nghệ An	x		
305	VÀ Y ỒNG	12/11/2005	*****09	Xã Bắc Lý, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
306	VÀ Y PÀ	26/02/2006	*****78	Xã Mường Típ, Tỉnh Nghệ An	x		
307	XÔNG Y PÀ	01/03/1997	*****34	Xã Nậm Cắn, Tỉnh Nghệ An	x		
308	LỮ THỊ PÓM	10/07/1995	*****00	Xã Na Loi, Tỉnh Nghệ An	x		
309	LÔ THỊ PHẦN	08/08/1989	*****13	Xã Minh Hóa, Tỉnh Quảng Trị	x		
310	CỤT VĂN PHON	10/01/1995	*****80	Xã Nậm Cắn, Tỉnh Nghệ An	x		
311	XEO VĂN PHÒNG	06/03/1986	*****87	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
312	VEN PHỒ PHOONG	06/10/1980	*****59	Xã Hữu Kiệt, Tỉnh Nghệ An	x		
313	KHA VĂN PHÔM	19/06/1995	*****43	Xã Hữu Kiệt, Tỉnh Nghệ An	x		
314	VI ĐÌNH PHỒN	18/12/2004	*****42	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		
315	VỠ VĂN PHÚ	05/10/1969	*****18	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
316	TRỊNH ĐĂNG PHÚC	19/03/2008	*****34	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
317	LA HOÀNG PHÚC	02/10/2007	*****23	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
318	LÔ VĂN PHÚC	23/10/2000	*****18	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x		
319	NGUYỄN VĂN PHỤC	30/03/2007	*****98	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
320	LÔ THỊ DIỆP PHỤNG	20/05/2008	*****40	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
321	LỘC THỊ TIỂU PHỤNG	25/03/1996	*****23	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
322	TRẦN VIỆT PHƯỚC	14/03/2008	*****14	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
323	LÔ THỊ CÚC PHƯƠNG	18/11/2003	*****76	Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
324	PHAN VĂN PHƯỢNG	06/06/1987	*****26	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
325	LO THỊ QUẢN	18/09/1999	*****13	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
326	NGUYỄN CÔNG QUANG	10/09/2000	*****73	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
327	MẠC VĂN QUANG	04/07/2004	*****11	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
328	LỮ VĂN QUÂN	22/10/2006	*****78	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
329	LƯU MINH QUÂN	01/01/2005	*****16	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
330	NGUYỄN ANH QUÂN	05/04/2008	*****64	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
331	NGUYỄN ĐỨC HOÀNG QUÂN	19/01/2008	*****76	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
332	VŨ MINH QUÂN	07/11/2005	*****76	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
333	VI VĂN QUỐC	17/10/2002	*****31	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
334	KHA VĂN QUYỀN	18/05/1988	*****32	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
335	TRẦN VĂN QUỲNH	22/03/1998	*****13	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x	B	
336	DƯƠNG ÁNH QUỲNH	03/07/2005	*****83	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
337	HỒ Y RẢI	09/09/2000	*****00	Xã Mừng Lống, Tỉnh Nghệ An	x		
338	LÀU Y RỈA	29/09/2007	*****45	Xã Mừng Lống, Tỉnh Nghệ An	x		
339	NGUYỄN QUANG SANG	09/01/2008	*****93	Xã Mừng Xén, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
340	VI VĂN SÁNG	01/11/2000	*****69	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
341	VI VĂN SÁNG	21/01/2008	*****74	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
342	LÔ THỊ SEN	25/01/1971	*****91	Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An	x		
343	LA VĂN SINH	01/07/1967	*****31	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		
344	CỤT VĂN SÔNG	02/09/1998	*****38	Xã Hữu Kiệt, Tỉnh Nghệ An	x		
345	VI VĂN SƠN	03/06/1991	*****32	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		
346	NGÔ KIM SƠN	02/07/1995	*****76	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
347	LƯƠNG VĂN SƠN	06/03/2001	*****00	Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
348	LỖ Y SỪA	12/08/1992	*****59	Xã Na Ngoi, Tỉnh Nghệ An	x		
349	VỪ Y SỪA	05/09/2003	*****75	Xã Mường Xén, Tỉnh Nghệ An	x		
350	LƯƠNG THỊ SỬ	06/02/2004	*****85	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
351	LÔ VĂN TÁM	23/10/1984	*****38	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
352	HÀ THỊ MỸ TÂM	09/02/2008	*****21	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
353	HÀ THỊ TÂM	24/05/2002	*****09	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
354	LƯƠNG NHẬT TÂN	15/02/2008	*****86	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
355	LÔ VĂN TÊN	10/10/1966	*****12	Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
356	VI VĂN TIẾN	03/07/1987	*****64	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
357	CHU VĂN TIẾN	04/02/1986	*****91	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		
358	LÔ THỊ TIM	19/05/1995	*****55	Xã Mỹ Lý, Tỉnh Nghệ An	x		
359	VY THỊ TÌNH	05/06/1984	*****49	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		
360	NGUYỄN THỊ TÌNH	30/08/1983	*****27	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
361	VI VĂN TOẠI	17/04/1995	*****89	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
362	CAN VĂN TOÀN	24/01/1991	*****80	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
363	LƯƠNG THANH TOÀN	03/07/1968	*****72	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
364	THÒ BÁ TỔNG	26/03/2008	*****37	Xã Hữu Khuông, Tỉnh Nghệ An	x		
365	GIÀ BÁ TU	08/09/2005	*****40	Xã Na Ngoi, Tỉnh Nghệ An	x		
366	NGUYỄN THỊ TÚ	23/09/1988	*****00	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
367	VI THỊ CẨM TÚ	05/02/2005	*****12	Xã Hữu Kiệt, Tỉnh Nghệ An	x		
368	KHA VĂN TUẤN	02/02/1993	*****04	Xã Hữu Kiệt, Tỉnh Nghệ An	x		
369	LƯƠNG VĂN TUYẾN	06/06/1957	*****02	Xã Bình Chuẩn, Tỉnh Nghệ An	x		
370	QUANG VĂN TUYẾN	27/07/1987	*****96	Xã Bình Chuẩn, Tỉnh Nghệ An	x		
371	VIÊNG VĂN TUYẾN	02/09/1985	*****32	Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An	x		
372	VĂN THỊ TUYẾT	28/02/1981	*****62	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
373	NGUYỄN THANH TÚ	01/05/1995	*****33	Xã Giai Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
374	LÔ THỊ THA	30/06/1987	*****49	Xã Hữu Kiệm, Tỉnh Nghệ An	x		
375	LÔ THỊ THANH	04/04/1990	*****90	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		
376	BÙI THỊ THANH	01/07/1970	*****476	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
377	LÔ THỊ THÀNH	02/08/1998	*****03	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
378	LÔ VĂN THÀNH	02/01/1983	*****94	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
379	LƯƠNG VĂN THÀNH	10/02/1980	*****88	Xã Mỹ Lý, Tỉnh Nghệ An	x		
380	LÊ THỊ THẢO	19/11/2006	*****94	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		
381	LƯƠNG THỊ THANH THẢO	28/05/2008	*****59	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
382	VI THỊ HIẾU THẢO	08/03/2008	*****16	Xã Mùong Xén, Tỉnh Nghệ An	x		
383	LANG THỊ THANH THẢO	28/06/2005	*****14	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
384	NGUYỄN THỊ THẢO	03/04/1977	*****93	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
385	VI HỒNG THẨM	08/02/1999	*****19	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		
386	LÊ THỊ THẨM	26/07/1970	*****04	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		
387	DƯƠNG THỊ THẨM	12/08/1977	*****81	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
388	NGUYỄN THỊ THẨM	15/09/1990	*****44	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		
389	NGUYỄN THANH THẮNG	30/01/1987	*****13	Xã Giai Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		
390	LỮ CÔNG THẮNG	25/05/2008	*****59	Xã Bình Chuẩn, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
391	THÒ BÁ THÂN	18/05/2008	*****88	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x		
392	VI THỊ THÂN	05/01/1980	*****56	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		
393	LƯƠNG ĐAN THỂ	18/03/2008	*****21	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
394	LÔ THỊ QUỲNH THI	03/05/2008	*****62	Xã Mỹ Lý, Tỉnh Nghệ An	x		
395	XEO VĂN THIÊN	08/02/1998	*****73	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x		
396	LÔ THỊ THIẾP	21/11/1984	*****82	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
397	LÔ THỊ THÌN	06/04/2000	*****13	Xã Lượng Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
398	XEO THỊ THÌN	06/05/2000	*****73	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
399	VI VĂN THÌN	01/11/1988	*****84	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		
400	NGÂN THỊ THÌN	05/05/1976	*****15	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
401	NGUYỄN THỊ THOÀ	15/07/1999	*****61	Xã Mường Típ, Tỉnh Nghệ An	x		
402	LÔ THỊ THOONG	27/12/1997	*****13	Xã Mường Xén, Tỉnh Nghệ An	x		
403	HOÀNG TRẦN THÔNG	06/10/1987	*****78	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
404	LIU THỊ ANH THƠ	12/04/2008	*****48	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
405	PỊT VĂN THƠM	24/03/1997	*****36	Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An	x		
406	NGUYỄN THỊ THƠM	12/09/1995	*****91	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
407	VI HOÀI THU	09/03/2008	*****17	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
408	KHA THỊ THUẦN	01/06/1986	*****96	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
409	KHA VĂN THUẬN	17/10/1997	*****34	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		
410	NGUYỄN THỂ THUẬN	08/11/2004	*****98	Xã Mường Xén, Tỉnh Nghệ An	x		
411	HỒ THỊ THỦY	07/02/2008	*****49	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
412	LÊ THỊ THỦY	19/08/2005	*****06	Xã Tiên Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
413	QUANG THỊ THỦY	20/03/1993	*****80	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
414	LỮ THỊ THỦY	14/04/1987	*****53	Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An	x		
415	VI THỊ THỦY	16/12/1987	*****11	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
416	VI THỊ THÚY	06/04/1994	*****33	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
417	VI THỊ THUYỀN	20/06/1983	*****53	Xã Bình Chuẩn, Tỉnh Nghệ An	x		
418	LÊ THỊ THUYỀN	27/04/2000	*****58	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		
419	VI THỊ PHƯƠNG THƯ	21/04/2008	*****77	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		
420	LỮ THỊ THƯƠNG	22/04/2006	*****30	Xã Na Loi, Tỉnh Nghệ An	x		
421	PHẠM THỊ THANH TRÀ	29/10/2007	*****50	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
422	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	17/04/2008	*****43	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
423	HÀ THỊ HUYỀN TRANG	27/02/2007	*****97	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
424	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	17/09/2005	*****13	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
425	VI THỊ HUYỀN TRANG	08/01/2008	*****09	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
426	LÊ NGỌC BẢO TRÂM	08/03/2008	*****73	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
427	NGÂN BẢO TRÂM	17/08/2007	*****83	Xã Bình Chuẩn, Tỉnh Nghệ An	x		
428	KHƯƠNG THỊ TRÂM	20/04/1967	*****32	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
429	NGUYỄN BẢO TRÂM	31/10/2007	*****95	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
430	BÙI THỊ TRÍ	20/03/1994	*****98	Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An	x	B	
431	LANG VĂN TRÍ	24/12/2006	*****14	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
432	LƯƠNG THỊ TRÍ	22/08/1996	*****95	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
433	TRỊNH THỊ THỰC TRINH	19/03/2008	*****84	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
434	VI QUANG TRUNG	30/04/2003	*****31	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
435	LÔ THỊ TRƯỜNG	11/06/1990	*****40	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		
436	VI THỊ TỎ UYÊN	27/03/1999	*****07	Xã Hữu Kiệt, Tỉnh Nghệ An	x		
437	VI THỊ TÚ UYÊN	05/11/2006	*****32	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
438	LỮ THỊ NHÃ UYÊN	02/01/2006	*****83	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
439	NGUYỄN THỊ VÂN	15/08/1983	*****59	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
440	MẠC THỊ HẠ VI	03/04/2007	*****95	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		
441	VI HẢI VIỆT	11/04/2006	*****89	Xã Nga My, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
442	BÙI THỊ VINH	11/10/1994	*****63	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		
443	MẠC THỊ VINH	12/08/2005	*****77	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
444	HOA NGUYỄN THẾ VINH	21/08/2002	*****25	Xã Mường Xén, Tỉnh Nghệ An	x		
445	KHA VĂN VINH	15/08/1963	*****83	Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		
446	LƯƠNG ANH VŨ	26/04/2005	*****68	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
447	LANG THỊ VUI	16/03/1995	*****06	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
448	TRẦN THỊ VUI	04/01/1994	*****97	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
449	MA THỊ VƯƠNG	04/09/2004	*****6	Xã Kiên Đài, Tỉnh Tuyên Quang	x		
450	LÔ THỊ VƯƠNG	10/12/1983	*****93	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		
451	LÔ THỊ VƯƠNG	13/02/1975	*****08	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
452	HÀ KHÁNH VY	03/05/2008	*****82	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
453	HÀ THỊ LỆ VY	24/04/2008	*****02	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
454	LƯƠNG HUYỀN VY	18/01/2008	*****75	Xã Chiêu Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
455	LƯƠNG THỊ KHÁNH VY	14/04/2008	*****59	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
456	LÔ VĂN XĂNG	04/12/1984	*****37	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
457	LƯƠNG THỊ XOAN	30/07/1992	*****04	Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An	x		
458	VIÊNG THỊ XOAN	20/11/1967	*****88	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
459	LƯƠNG VĂN XOAN	11/02/1992	*****81	Xã Bắc Lý, Tỉnh Nghệ An	x		
460	LÀU Y XÔNG	29/10/1989	*****98	Xã Huồi Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
461	LANG THỊ XUÂN	05/05/1986	*****89	Xã Môn Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
462	VI MÀY XUÂN	05/02/2008	*****29	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		
463	KHA THỊ YẾN	29/03/1999	*****80	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
464	LƯƠNG THỊ YẾN	02/07/1986	*****40	Xã Cam Phục, Tỉnh Nghệ An	x		
465	LA THỊ TIÊU YẾN	01/11/1998	*****15	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		
466	NGUYỄN HẢI YẾN	21/07/1988	*****41	Xã Mường Xén, Tỉnh Nghệ An	x		